#### II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

##### 1. Tuyển sinh chính quy đại học

###### 1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

a) Quy định chung:

Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức là các thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương hoặc đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật;

Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định;

Đáp ứng các điều kiện khác theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện.

b) Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT năm 2023:

Ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục a) thì thí sinh phải tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 với các bài thi/môn thi theo tổ hợp xét tuyển tương ứng các ngành của Học viện.

c) Đối với phương thức xét tuyển kết hợp thì ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục a thì thí sinh cần có thêm một trong các điều kiện sau đây:

Thí sinh có Chứng chỉ quốc tế SAT, trong thời hạn 02 năm (tính đến ngày xét tuyển) từ 1130/1600 trở lên hoặc ATC từ 25/36 trở lên; và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 hoặc học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên;

Thí sinh có Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong thời hạn (tính đến ngày xét tuyển) đạt IELTS 5.5 trở lên hoặc TOEFL iBT 65 trở lên hoặc TOEFL ITP 513 trở lên; và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 hoặc học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên;

Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc đã tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (TW) các môn Toán, Lý, Hóa, Tin học và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 hoặc học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên.

Là học sinh chuyên các môn Toán, Lý, Hóa, Tin học của trường THPT chuyên trên phạm vi toàn quốc (các trường THPT chuyên thuộc Tỉnh, Thành phố trực thuộc TW và các trường THPT chuyên thuộc Cơ sở giáo dục đại học) hoặc hệ chuyên thuôc các trường THPT trọng điểm quốc gia; Và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 hoặc học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 8,0 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên.

d) Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy thì ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục a) thì thí sinh cần có thêm một trong các điều kiện sau đây:

Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội năm 2023 từ 80 điểm trở lên;

Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh năm 2023 từ 700 điểm trở lên;

Thí sinh có điểm thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2023 từ 60 điểm trở lên.

###### 1.2. Phạm vi tuyển sinh (Địa lý)

Học viện tuyển sinh trên phạm vi cả nước (thí sinh đăng ký xét tuyển vào Cơ sở đào tạo nào thì sẽ theo học tại Cơ sở đó – BVH hoặc BVS) và quốc tế

###### 1.3. Phương thức tuyển sinh Năm 2023, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông sử dụng 04 phương thức tuyển sinh như sau

a) Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: Học viện xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (có thông báo chi tiết riêng);

b) Xét tuyển dựa vào kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023;

c) Xét tuyển kết hợp giữa kết quả học tập ở bậc THPT với một trong các loại Chứng chỉ quốc tế hoặc Thành tích cá nhân trong các kỳ thi tuyển chọn học sinh giỏi hoặc Thành tích học tập tại các trường THPT chuyên như đã nêu tại điểm c mục 1.1 về Đối tượng tuyển sinh ở trên;

d) Xét tuyển dựa vào kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy (do các đơn vị: Đại học quốc gia Hà Nội, Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh và Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức).

###### 1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tổng chỉ tiêu là 4.345 trong đó chỉ tiêu tuyển sinh của 02 Cơ sở đào tạo như sau:

CƠ SỞ ĐÀO TẠO PHÍA BẮC (Mã trường: BVH)

Địa chỉ: Km10 Đường Nguyễn Trãi, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Tp. Hà Nội

CƠ SỞ ĐÀO TẠO PHÍA NAM (Mã trường: BVS)

Địa chỉ: Số 11 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

###### 1.5. Ngưỡng đầu vào

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT: Học viện sẽ thông báo cụ thể sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023;

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với Phương thức xét tuyển kết hợp: thí sinh có kết quả điểm trung bình chung học tập các năm học lớp 10, lớp 11, lớp 12 đạt từ 7,5 đến 8,0 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên tùy theo từng loại đối tượng

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy:

Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội năm 2023 từ 80 điểm trở lên.

Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh năm 2023 từ 700 điểm trở lên.

Thí sinh có điểm thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2023 từ 60 điểm trở lên Các điều kiện xét tuyển: theo quy định và lịch trình chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

###### 1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường

Mã trường, mã ngành/ nhóm ngành xét tuyển, mã phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển.

1. Chính sách học bổng:

Năm 2023, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông tiếp tục áp dụng chính sách học bổng đặc biệt với số lượng dự kiến tối đa là 30 suất học bổng có tổng trị giá học bổng khoảng 3 tỷ đồng. Đối tượng để được xét cấp học bổng đặc biệt này là các thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn Toán, Lý, Hóa và Tin học. Với học bổng đặc biệt này, thí sinh sẽ được miễn học phí trong toàn bộ thời gian học tập với điều kiện phải đảm bảo điểm trung bình chung tích lũy năm học liên tục đạt từ loại Giỏi trở lên.

Học viện tiếp tục duy trì chính sách học bổng cho các thí sinh đạt thành tích cao:

Học bổng miễn 100% học phí trong năm học thứ nhất với tối đa 100 suất cho các thí sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi quốc tế, quốc gia hoặc thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi học sinh giải cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc TW các môn Toán, Lý, Hóa và Tin học hoặc đạt kết quả cao trong kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Học bổng miễn 50% học phí trong năm học thứ nhất với tối đa 300 suất cho các thí sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi và các thí sinh đạt kết quả cao trong kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Ghi chú: Thí sinh chỉ được xét và cấp một Loại học bổng trong chính sách học bổng nêu trên; xét cấp học bổng thực hiện xét từ trên xuống cho đến hết số suất học bổng.

Ngoài ra, sinh viên còn có nhiều cơ hội để được nhận các xuất học bổng của các doanh nghiệp hàng đầu như Samsung, VNPT, Mobifone, Viettel, FPT, AGR, ...

##### 2. Nguyên tắc xét tuyển

Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023:

Xét tuyển theo ngành và theo tổ hợp bài thi/môn thi xét tuyển;

Điểm trúng tuyển của các tổ hợp bài thi/môn thi trong cùng một ngành là bằng nhau (không có điểm chênh lệch giữa các tổ hợp trong cùng một ngành);

Xét trúng tuyển từ thí sinh có kết quả cao xuống và đảm bảo chất lượng tuyển sinh;

Xét tuyển các nguyện vọng bình đẳng (không có điểm chênh lệch giữa các nguyện vọng trong cùng một ngành), nếu thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng ở thứ tự ưu tiên thứ nhất (nguyện vọng 1) thì sẽ được tự động xét tuyển ở nguyện vọng ưu tiên thứ hai (nguyện vọng 2) và kế tiếp;

Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký, khi đã trúng tuyển ở nguyện vọng nào thì không được xét tuyển tiếp ở nguyện vọng sau;

Điểm trúng tuyển được tính theo thang điểm 10 trên tổng điểm tối đa của 3 môn thi trong tổ hợp xét tuyển là 30 điểm;

Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Học viện không sử dụng tiêu chí phụ riêng để xét tuyển;

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời gian quy định của Học viện. Nếu quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem là từ chối nhập học.

Các điều kiện khác thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện. Đối với phương thức xét tuyển kết hợp:

Thí sinh được đăng ký xét tuyển 02 nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một (01) nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký;

Xét tuyển theo ngành và theo kết quả học tập của năm học lớp 10, lớp 11 và lớp 12 của các môn học tương ứng với tổ hợp bài thi/môn thi của ngành đăng ký xét tuyển;

Xét trúng tuyển từ thí sinh có kết quả cao xuống cho đến hết chỉ tiêu;

Điểm trúng tuyển của các tổ hợp trong cùng một ngành là bằng nhau;

Điểm trúng tuyển được tính bằng tổng của ba (03) điểm bình quân kết quả học tập ở năm học lớp 10, lớp 11 và lớp 12 của ba (03) môn học tương ứng với tổ hợp bài thi/môn thi đã đăng ký xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có);

Nếu xét tuyển kết hợp không đủ chỉ tiêu thì số chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo phương thức khác;

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vẫn phải đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch chung (thí sinh xếp nguyện vọng đã đủ điều kiện trúng tuyển là nguyện vọng 1 khi đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống để được trúng tuyển chính thức vào Học viện);

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trên Hệ thống tuyển sinh và theo kế hoạch quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nếu quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem là từ chối nhập học. Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy:

Thí sinh được đăng ký xét tuyển 02 nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một (01) nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký;

Xét tuyển theo ngành và theo điểm xét tuyển đã quy đổi về thang điểm 30;

Xét trúng tuyển từ thí sinh có kết quả cao xuống cho đến hết chỉ tiêu;

Điểm trúng tuyển của các tổ hợp trong cùng một ngành là bằng nhau;

Điểm xét tuyển (ĐXT) được quy đổi về theo thang điểm 30 như sau:

ĐXT theo kỳ thi đánh gia năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội:

ĐXT = điểm ĐGNL \*30/150 + điểm ưu tiên (nếu có)

ĐXT theo kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh:

ĐXT = điểm ĐGNL \*30/1200 + điểm ưu tiên (nếu có)

ĐXT theo kỳ thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội:

ĐXT = điểm ĐGTD \*30/100 + điểm ưu tiên (nếu có)

Nếu xét tuyển theo phương thức dựa vào kết quả bài thi ĐGNL hoặc ĐGTD không đủ chỉ tiêu thì số chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo phương thức khác;

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vẫn phải đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch chung (thí sinh xếp nguyện vọng đã đủ điều kiện trúng tuyển là nguyện vọng 1 khi đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống để được trúng tuyển chính thức vào Học viện);

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trên Hệ thống tuyển sinh và theo kế hoạch quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nếu quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem là từ chối nhập học.

Học viện không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, không sử dụng điểm thi được bảo lưu để xét tuyển.

##### 3. Ngành, mã ngành, tổ hợp xét tuyển

TT Ngành đào tạo Mã ngành Tổ hợp xét tuyển

1 Kỹ thuật Điện tử viễn thông 7520207 A00, A01

2 Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử 7510301 A00, A01

3 Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa 7520216 A00, A01

4 Công nghệ Inernet vạn vật (IoT) 7520208 A00, A01

5 Công nghệ thông tin 7480201 A00, A01

6 An toàn thông tin 7480202 A00, A01

7 Khoa học máy tính 7480101 A00, A01

8 Công nghệ đa phương tiện 7329001 A00, A01, D01

9 Truyền thông đa phương tiện 7320104 A00, A01, D01

10 Báo chí 7320101 A00, A01, D01

11 Quản trị kinh doanh 7340101 A00, A01, D01

12 Thương mại điện tử 7340122 A00, A01, D01

13 Marketing 7340115 A00, A01, D01

14 Kế toán 7340301 A00, A01, D01

15 Công nghệ tài chính (Fintech) 7340205 A00, A01, D01

Ghi chú: Tổ hợp A00: Toán, Vật lý, Hóa học;

Tổ hợp A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh;

Tổ hợp D01: Toán, Văn, Tiếng Anh.

###### 1.7. Tổ chức tuyển sinh

1. Phương thức tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: Theo quy định và theo lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023:

Hình thức ĐKXT: Trực tuyến theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thời gian xét tuyển: Theo lịch xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Các điều kiện xét tuyển: Không tổ chức sơ tuyển

3. Phương thức xét tuyển kết hợp và xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy:

Thời gian đăng ký và nhận hồ sơ ĐKXT: Từ 15/04/2023 đến hết 30/05/2023;

Hình thức đăng ký xét tuyển và nộp hồ sơ: thí sinh khai hồ sơ, đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Cổng xét tuyển trực tuyến của Học viện tại địa chỉ https://xettuyen.ptit.edu.vn và nộp hồ sơ (gửi qua đường Bưu điện, không nhận hồ sơ trực tiếp) cho các Cơ sở đào tạo của Học viện;

Công bố kết quả xét tuyển: Dự kiến tháng 6/2023.

###### 1.8. Chính sách ưu tiên

Học viện thực hiện tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và Thông báo của Học viện, không giới hạn số lượng chỉ tiêu (có Thông báo riêng);

Học viện thực hiện chính sách ưu tiên về đối tượng, khu vực theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT. Cụ thể:

Từ năm 2023, thí sinh được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp (thí sinh tốt nghiệp năm 2023 và năm 2022).

Từ năm 2023, điểm ưu tiên (ưu tiên đối tượng và khu vực) đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau:

Điểm ưu tiên = [(30 – Tổng điểm đạt được(\*))/7,5] x Mức điểm ưu tiên theo quy định

(\*) Tổng điểm đạt được là điểm xét tuyển (không gồm điểm ưu tiên) tương ứng với từng phương thức xét tuyển (là kết quả thi tốt nghiệp THPT đối với PTXT dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả học tập THPT đối với PTXT kết hợp hoặc kết quả đánh giá năng lực, đánh giá tư duy sau quy đổi về thang điểm 30 đối với PTXT dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy).

###### 1.9. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện

###### 1.10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy

Học phí trình độ đại hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2023-2024: trung bình từ khoảng 24,5 triệu đồng đến 27,8 triệu đồng/năm tùy theo từng ngành học;

Học phí chương trình chất lượng cao trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin năm học 2023-2024: trung bình khoảng 42 triệu đồng/năm;

Học phí chương trình Cử nhân Công nghệ thông tin định hướng ứng dụng năm học 2023-2024: trung bình khoảng 30,5 triệu đồng/năm.

###### 1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

Tuyển sinh đợt 1: Theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ GD&ĐT

Tuyển sinh bổ sung đợt 2: sẽ có thông báo riêng trước 15 ngày thí sinh đăng ký xét tuyển.

###### 1.12. Các nội dung khác

1. Chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ thông tin

a) Các thí sinh sau khi trúng tuyển vào Học viện ở các ngành Kỹ thuật Điện tử viễn thông, Kỹ thuật Điện điện tử, Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Khoa học máy tính, Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa và Công nghệ Internet vạn vật (IoT) sẽ được đăng ký xét tuyển vào chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ thông tin;

b) Các thí sinh trúng tuyển theo phương thức xét tuyển kết hợp (với đối tượng đã có Chứng chỉ SAT/ACT hoặc Chứng chỉ tiếng Anh) vào các ngành Kỹ thuật Điện tử viễn thông, Kỹ thuật Điện điện tử, Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Khoa học máy tính, Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa và Công nghệ Inernet vạn vật (IoT) được ưu tiên xét tuyển thẳng vào chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ thông tin (nếu có nguyện vọng); với các đối tượng còn lại trong phương thức xét tuyển kết hợp, sau khi trúng tuyển sẽ được đăng ký xét tuyển vào chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ thông tin giống như đối tượng đã trúng tuyển theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT như mục a nêu trên.

c) Năm 2023, Học viện tuyển sinh 100 chỉ tiêu vào chương trình chất lượng cao trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin (chương trình chất lượng cao do Học viện tự xác định).

Đối tượng tuyển sinh: Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm: các thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương hoặc đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật và có nhu cầu theo học chương trình chất lượng cao.

Phương thức tuyển sinh:

+) Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo mã ngành riêng (7480201\_CLC) tương tự như xét tuyển các ngành đào tạo đại trà;

+) Thí sinh có nguyện vọng sẽ đăng ký xét tuyển Chương trình Chất lượng cao ngành CNTT theo mã đăng ký xét tuyển (ĐKXT) là 7480201 \_CLC với các tổ hợp xét tuyển là Toán, Lý, Hóa (mã A00); Toán, Lý, Anh (mã A01) trên Hệ thống tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+) Nguyên tắc xét tuyển tương tự như xét tuyển các ngành đào tạo đại trà.

(Thông tin chi tiết về xét tuyển Chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ thông tin sẽ có trong Thông báo riêng)

2. Chương trình chất lượng cao ngành Marketing

Năm 2023, Học viện dự kiến sẽ bắt đầu tuyển sinh và đào tạo chương trình chất lượng cao ngành Marketing theo định hướng Marketing số (Digital Marketing), dự kiến chỉ tiêu là 50 chỉ tiêu

(Thông tin chi tiết về xét tuyển Chương trình chất lượng cao ngành Marketing sẽ có trong Thông báo riêng)

3. Chương trình liên kết quốc tế

Năm 2023, Học viện triển khai tuyển sinh các chương trình liên kết quốc tế: (1) Chương trình liên kết quốc tế 2+2 cấp bằng Cử nhân Công nghệ thông tin của Đại học La Trobe (Úc); (2) Dự kiến tuyển sinh Chương trình liên kết quốc tế 3+1 hoặc 2+2 cấp bằng Cử nhân Đa Phương Tiện của Đại học Canberra (Úc); (3) Dự kiến tuyển sinh Chương trình liên kết quốc tế 3+1 hoặc 2+2 theo hình thức đơn bằng hoặc song bằng ngành Công nghệ tài chính với Đại học Hudderfield, Vương quốc Anh trong năm 2023; với nội dung chương trình đào tạo nhiều ưu việt, đồng thời có nhiều cơ hội việc làm và định cư ở nước ngoài sau tốt nghiệp; dự kiến chỉ tiêu là 20 chỉ tiêu cho mỗi chương trình (Thông tin chi tiết tại: https://cie.ptit.edu.vn, https://tuyensinh.ptit.edu.vn).

4. Phân loại và xếp lớp học tiếng Anh

Sau khi nhập học, Học viện sẽ tổ chức kỳ kiểm tra phân loại đầu vào tiếng Anh để tiến hành xếp lớp theo trình độ tiếng Anh cho sinh viên nhằm đảm bảo sinh viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tiếng Anh sẽ đạt được chuẩn đầu ra tiếng Anh là TOEIC 450 điểm quốc tế.

5. Thông tin trực hỗ trợ để giải đáp thắc mắc trong quá trình đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển đại học hệ chính quy

a) Địa chỉ các trang thông tin điện tử của Học viện:

Cơ sở đào tạo phía Bắc (BVH): https://ptit.edu.vn và https://tuyensinh.ptit.edu.vn

Cơ sở đào tạo phía Nam (BVS): https://ptithcm.edu.vn

b) Thông tin trực hỗ trợ để giải đáp thắc mắc:

Cơ sở đào tạo phía Bắc (BVH): (024) 33528122, (024) 33512252

Cơ sở đào tạo phía Nam (BVS): (028) 38297220

c) Trang tư vấn trực tuyến: Inbox trên trang Fanpage tuyển sinh hoặc trên cổng thông tin tuyển sinh

d/ Fanpage: https://facebook.com/ptittuyensinh; https://facebook.com/ptithcm.edu.vn

e) Zalo: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (ID 1260203497642986925)

6. Ký túc xá

Cơ sở phía Bắc có 200 chỗ cho sinh viên khóa mới, Cơ sở phía Nam có đầy đủ số chỗ cho sinh viên khóa mới.

###### 1.13. Thông tin tuyển sinh các ngành đào tạo đặc thù

Thông tin tuyển sinh các ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực lĩnh vực Công nghệ thông tin trình độ đại học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của đất nước

1. Thông tin về doanh nghiệp hợp tác đào tạo trong lĩnh vực CNTT

TT Tên doanh nghiệp

hợp tác Nội dung hợp tác Thời gian

1 Tập đoàn Naver (Hàn Quốc) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Hỗ trợ vận hành 01 phòng lab nghiên cứu về công nghệ trí tuệ nhân tạo và đa phương tiện

- Xây dựng các bộ bài giảng, học liệu số

- Tổ chức các khóa đào tạo về trí tuệ nhân tạo cho sinh viên

- Tiến hành 05 dự án, đề tài nghiên cứu

- Trao tặng 05 suất học bổng cho các nghiên cứu sinh và học viên cao học của Học viện

Hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo tại Học viện 30/8/2022-30/8/2023

2 Học viện Công nghệ Shibaura (Nhật Bản) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ thông tin

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Trao đổi học thuật

- Hỗ trợ các chương trình học bổng trao đổi sinh viên 1/12/2022-1/12/2023

3 Viện JAIST Nhật Bản Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Trao đổi học thuật,

- Hỗ trợ các chương trình học bổng cho học viên cao học ngành công nghệ thông tin 6/2/2023-6/2/2028

4 ĐH Lille 1-Khoa học và Công nghệ (Pháp) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ thông tin và truyền thông

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Trao đổi học thuật

- Trao đổi giảng viên, sinh viên

- Thực hiện các đề tài nghiên cứu chung 4/2/2020-4/2/2025

8 Tập đoàn Qualcomm (Hoa Kỳ) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ, viễn thông

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Trao đổi học thuật

- Hỗ trợ 04 dự án nghiên cứu của Học viện về công nghệ và viễn thông 8/7/2021 đến khi công việc kết thúc (đã thực hiện các dự án 2022, đang triển khai các dự án 2023

10 Trung tâm Phát triển Tin học Nâng cao (CDAC- Ấn Độ) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ thông tin và truyền thông

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Hỗ trợ thành lập Trung tâm Đào tạo và Phát triển phần mềm chất lượng cao tại cơ sở của Học viện tại TP.HCM

- Hỗ trợ các thiết bị phục vụ công tác đào tạo nguồn nhân lực về công nghệ thông tin 7/8/2020 đến khi dự án kết thúc

11 Viện NICT (Nhật Bản) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ thông tin và truyền thông

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Trao đổi học thuật

- Hỗ trợ các dự án, đề tài nghiên cứu về công nghệ thông tin và viễn thông do Học viện chủ trì hoặc tham gia 30/6/2021-30/6/2026

12 Tập đoàn HCL (Ấn Độ) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ thông tin và truyền thông

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Tài trợ Phòng Lab 5G, tiến hành các dự án nghiên cứu

- Tổ chức các buổi thuyết giảng, hội thảo

- Tổ chức chương trình hợp tác đào tạo ngắn hạn cho sinh viên 1/11/2021-1/11/2024

13 Viện Công nghệ Kyushu (KyuTech-Nhật Bản) Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ thông tin và truyền thông

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Trao đổi học thuật

- Trao đổi sinh viên, giảng viên 13/12/2021-12/12/2026

14 Samsung Electronics Vietnam Hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo về công nghệ thông tin

Các hoạt động hợp tác chính bao gồm:

- Xây dựng và hỗ trợ vận hành cho 01 phòng lab nghiên cứu về công nghệ thông tin tại Học viện

- Hỗ trợ chương trình ươm mầm tài năng và học bổng cho sinh viên

- Hỗ trợ tổ chức các khóa đào tạo về ứng dụng thuật toán

- Hỗ trợ thực hiện các đề tài nghiên cứu

- Hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại Học viện

- Hỗ trợ các hoạt động truyền thông 8/12/2022-8/12/2025

15 Đại học Canberra (Australia) Hợp tác trong đào tạo ngành công nghệ thông tin 27/10/2022-27/10-2027

16 Công ty công nghệ TEMIX (Italia) - Hợp tác trong trao đổi công nghệ

Kết nối các chương trình liên kết đào tạo và trao đổi cán bộ, giảng viên, sinh viên 29/3/2022-đến khi hoàn thành các hoạt động hợp tác

17 Đại học SIENA (Italia) Hợp tác trong chương trình liên kết đào tạo và trao đổi cán bộ, giảng viên, sinh viên 2022-2029

18 Đại học LaTrobe (Australia) Hợp tác trong đào tạo cử nhân ngành Công nghệ thông tin 13/7/2020-13/7/2025

19 Đại học Palermo (Italia) Hợp tác trong chương trình liên kết đào tạo và trao đổi cán bộ, giảng viên, sinh viên

20 Đại học Bellevue (Hoa Kỳ) Hợp tác trong đào tạo cử nhân ngành An toàn thông tin và thạc sỹ ngành Khoa học máy tính 1/6/2022-1/6/2027

21 Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel) Hợp tác toàn diện về khoa học công nghệ và chuyển đổi số, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực 2021 - 2026

22 FPT telecom - Xây dựng hệ thống học liệu chuyên ngành, tài trợ Phòng Lab nghiên cứu về Viễn thông, trao học bổng sinh viên, tuyển dụng và thực hiện các chương

- Hợp tác triển khai các đề tài nghiên cứu trên cơ sở phát huy nguồn lực chung của hai đơn vị. FPT Telecom sẽ đồng hành và bảo trợ cho các hoạt động nghiên cứu của Khoa Viễn thông thông qua hệ thống được mô phỏng 2021 - 2025

23 Công ty Chứng khoán VNDIRECT Hợp tác nghiên cứu, đào tạo trong lĩnh vực Công nghệ Tài chính và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên

2021 - 2023

24 Công ty Cổ phần Công nghệ mạng Lancs Việt Nam (LANCS). Hợp tác nghiên cứu, tạo ra sản phẩm điện tử, viễn thông mới (các thiết bị công nghệ cao, thiết bị mạng viễn thông thế hệ mới,…) 2022 - 2025

25 Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông Hợp tác nghiên cứu, đưa vào ứng dụng các thành tựu của công nghiệp 4.0 về Công nghệ số vào phát triển sản phẩm chiếu sáng mới: Ngôi nhà thông minh; Đường phố thông minh; Nông nghiệp Công nghệ cao và Nông nghiệp chính xác 2022 - 2025

26 Công ty Cổ phần Công nghệ Công nghiệp Bưu chính Viễn thông – VNPT (VNPT Technology) Hợp tác xây dựng và cập nhật hệ thống học liệu, tài liệu chuyên ngành; tài trợ xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.; cử các chuyên gia tham gia công tác giảng dạy cho sinh viên của theo nhu cầu của học viện; trao tặng học bổng, hỗ trợ kinh phí tổ chức các sự kiện và cuộc thi nghiên cứu khoa học cho sinh viên

Phối hợp xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo đại học, sau đại học và chuyên sâu đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của VNPT Technology; tổ chức các chương trình thăm quan/hội thảo/đào tạo/thực tập tại doanh nghiệp định kỳ hàng năm phục vụ công tác đào tạo cho sinh viên. 2022 – 2025

27 Công ty Cổ phần Lumi Việt Nam (LUMI) Hợp tác về đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực IoT 2022 – 2025

28 Hiệp hội Thương mại Điện tử Việt Nam (VECOM), Hợp tác đào tạo nghiên cứu khoa học, tham gia các hoạt động hướng dẫn thực hành, cung cấp nền tảng (các phần mềm ứng dụng) để sinh viên thực hành các học phần kiến thức liên quan đến Thương mại điện tử của PTIT (Bán lẻ trực tuyến, Khởi sự kinh doanh Thương mại điện tử, Chuyên đề…). 2022 - 2025

29 Công ty TNHH phần mềm LAMECO

30 Công ty Cổ phần ECOM GROUP

31 Công ty Cổ phần Giải pháp phần mềm Tài chính (FSS) Phối hợp tổ chức các chương trình lan tỏa kiến thức, kỹ năng thực tế về chuyên môn công nghệ tài chính dành cho sinh viên, hợp tác trong các hoạt động hướng nghiệp, thực tập & tuyển dụng và hợp tác phối hợp nghiên cứu về công nghệ tài chính 2022 - 2025

2. Các thông tin triển khai áp dụng cơ chế đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học (không trái các quy định hiện hành)

###### 1.14. Tài chính

a) Tổng nguồn thu hợp pháp/năm là 367.724.390.493 đồng

b) Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm liền trước năm tuyển sinh là khoảng 23,75 triệu đồng/sinh viên/năm.